

Số: ~~1722~~ 22/QĐ-UBND

Cam Lâm, ngày 20 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ xác nhận của Chủ tịch UBND huyện Cam Lâm về việc Hệ thống quản lý chất lượng áp dụng có hiệu lực;

Theo đề nghị của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo ISO huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Ủy ban nhân dân huyện Cam Lâm phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động trong Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 12/01/2018 của UBND huyện Cam Lâm về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng, Trưởng phòng Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và toàn thể cán bộ, công chức thuộc phạm vi áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 của UBND huyện Cam Lâm chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận: *th*

- Như điều 3;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TT. Ban chỉ đạo ISO tỉnh
(Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng);
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND và UBND;
- Phòng Kinh tế và Hạ tầng (03);
- Quản trị mạng huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi áp dụng hệ thống;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Hảo
Nguyễn Hữu Hảo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM

**công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Ủy ban nhân dân huyện phù hợp
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với các lĩnh vực hoạt động**
*(ban hành kèm theo Quyết định số 1722/QĐ-UBND ngày 20/11/2018
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cam Lâm)*

Bản công bố này có hiệu lực kể từ ngày ban hành

Cam Lâm, ngày 20 tháng 11 năm 2018

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Hào

Phụ lục
CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM
ĐƯỢC CÔNG BỐ PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2008
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1222~~ 1222/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2018
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cam Lâm)

TT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định
I	Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (32)	
A	Lĩnh vực Thủy sản (05)	
1	Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá có công suất dưới 20CV (bị mất, rách, hư hỏng)	Quyết định số 1245/QĐ-UBND ngày 11/5/2010 của UBND tỉnh Khánh Hòa
2	Cấp mới giấy phép khai thác thủy sản và giấy chứng nhận đăng ký tàu cá theo hình thức sang nhượng cho tàu cá có công suất dưới 20CV	
3	Cấp gia hạn giấy phép khai thác thủy sản cho tàu cá có công suất dưới 20CV	
4	Cấp lại giấy phép khai thác thủy sản do bị mất, cũ, rách cho tàu cá có công suất dưới 20CV	
5	Cấp đổi giấy phép khai thác thủy sản (đổi nghề, đã gia hạn 03 lần) cho tàu cá có công suất dưới 20CV	
B	Lĩnh vực Lâm nghiệp (19)	
6	Cho phép trồng cao su trên đất rừng tự nhiên, rừng trồng bằng vốn ngân sách, vốn viện trợ không hoàn lại đối với các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn	2990/QĐ-UBND ngày 05/10/2018
7	Phê duyệt hồ sơ và cấp phép khai thác tận dụng gỗ trên diện tích đất rừng tự nhiên chuyển sang trồng cao su của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn	
8	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký trại nuôi động vật rừng thông thường vì mục đích thương mại	
9	Cấp bổ sung giấy chứng nhận trại nuôi động vật rừng thông thường vì mục đích thương mại	
10	Xác nhận mẫu vật khai thác là động vật rừng thông thường	
11	Thu hồi rừng của hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn được Nhà nước giao rừng không thu tiền sử dụng rừng hoặc được giao rừng có thu tiền sử dụng rừng mà tiền đó có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước hoặc được thuê rừng trả tiền thuê hàng năm nay chuyển đi nơi khác, đề nghị giảm diện tích rừng hoặc không có nhu cầu sử dụng rừng; chủ rừng tự nguyện trả lại rừng thuộc thẩm quyền UBND cấp huyện	
12	Đóng dấu búa kiểm lâm	
13	Cấp giấy phép vận chuyển gầu	
14	Xác nhận của Hạt Kiểm lâm đối với cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ có nguồn gốc khai thác từ rừng tự nhiên, rừng trồng tập trung; cây có nguồn gốc nhập khẩu hợp pháp; cây xử lý tịch thu	
15	Giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân	
16	Thuê rừng đối với hộ gia đình, cá nhân	
17	Cấp giấy chứng nhận trại nuôi sinh sản, trại nuôi sinh trưởng động	

	vật rừng thông thường vì mục đích thương mại (nuôi mới)	
18	Cấp phép khai thác gỗ rừng tự nhiên phục vụ nhu cầu thiết yếu tại chỗ đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn	
19	Cấp phép khai thác chính, tận dụng, tận thu gỗ rừng trồng trong rừng phòng hộ của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng	
20	Cấp phép khai thác, tận dụng, tận thu các loại lâm sản ngoài gỗ không thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm, loài được ưu tiên bảo vệ theo quy định của pháp luật trong rừng phòng hộ của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng	
21	Điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện, UBND cấp xã quyết định đầu tư)	
22	Thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện, UBND cấp xã quyết định đầu tư)	
23	Khoán rừng, vườn cây và diện tích mặt nước ổn định lâu dài đối với hộ gia đình, cá nhân	
24	Khoán công việc và dịch vụ	
C	Lĩnh vực Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn (05)	
25	Bố trí ổn định dân cư ngoài huyện, trong tỉnh	Quyết định số 2990/QĐ-UBND ngày 05/10/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa
26	Bố trí ổn định dân cư trong huyện	
27	Cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại	
28	Cấp lại Giấy chứng nhận kinh tế trang trại	
29	Cấp đổi giấy chứng nhận kinh tế trang trại	
D	Lĩnh vực Thủy lợi (01)	
30	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi do UBND cấp tỉnh phân cấp (UBND huyện phê duyệt)	Quyết định số 2990/QĐ-UBND ngày 05/10/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa
E	Lĩnh vực Nông thôn mới (02)	
31	Thủ tục Đăng ký xã đạt chuẩn nông thôn mới	Quyết định 2450/QĐ ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ
32	Công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới	
II	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo (40)	
1	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở	Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 18/6/2018
2	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ	
3	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc	
4	Xét tuyển sinh vào trường PTDTNT	
5	Đề nghị miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên	
6	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục	
7	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người	
8	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh bán trú đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở ở xã, thôn đặc biệt khó khăn.	

9	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học	
10	Thuyên chuyển đối tượng học bổ túc THCS	
11	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở	
12	Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non bán công sang cơ sở giáo dục mầm non dân lập	
13	Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non bán công sang cơ sở giáo dục mầm non công lập	
14	Công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu	
15	Quy trình đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã	
16	Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	
17	Cấp giấy phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm đối với cấp trung học cơ sở	
18	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập).	
19	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	
20	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	
21	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	
22	Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục	
23	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	
24	Thành lập lớp năng khiếu thể dục thể thao thuộc trường trường tiểu học, trường trung học cơ sở	
25	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	
26	Thành lập trung tâm học tập cộng đồng	
27	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học).	
28	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	
29	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	
30	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	
31	Thành lập trường tiểu học công lập, cho phép thành lập trường tiểu học tư thục	
32	Chuyển đổi trường phổ thông dân tộc bán trú	
33	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc bán trú	
34	Cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục	
35	Thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú	
36	Giải thể trường trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	
37	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động trở lại	
38	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục	
39	Thành lập trường trung học cơ sở công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở tư thục	
40	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	Quyết định

		số 1426/QĐ-UBND ngày 23/05/2018
III	Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường (13)	
A	Môi Trường (02)	
1	Thủ tục đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường	Quyết định số 933/QĐ-UBND ngày 11/4/2017
2	Thủ tục đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản	
B	Tài nguyên nước (01)	
3	Đăng ký khai thác nước dưới đất	
C	Đất đai (09)	
4	Thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện	
5	Thủ tục gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế (Trường hợp xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp)	Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 05/02/2018
6	Thủ tục gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế (Trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận)	
7	Thủ tục thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở của hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam	
8	Thủ tục thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, thu hồi đất ở của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam	
9	Giao đất, cho thuê đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất	
10	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho người trúng đấu giá quyền sử dụng đất trong trường hợp Nhà nước giao đất có thu tiền hoặc cho thuê đất	
11	Thủ tục giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất	
12	Thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân (Trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất nguyên thửa)	
13	Thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân (Trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất tách thửa)	
IV	Lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch (21)	
A	Văn hóa (15)	
1	Công nhận lại “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”	Quyết định

2	Công nhận lần đầu “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”	số 249/QĐ-UBND ngày 20/01/2017
3	Công nhận “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương	
4	Công nhận “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa” và tương đương	
5	Công nhận lần đầu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”	
6	Cấp giấy phép kinh doanh Karaoke	Quyết định số 1082/QĐ-UBND ngày 27/4/2016 và Quyết định 17/2017/QĐ-UBND ngày 06/10/2017
7	Công nhận lần đầu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”	Quyết định số 1082/QĐ-UBND ngày 27/4/2016
8	Công nhận lại “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”	
9	Đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 1.000 bản đến dưới 2.000 bản	
10	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	
12	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	
13	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	
14	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký h.động của c/sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	
15	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	Quyết định số 2906/QĐ-UBND ngày 31/10/2014
B	<i>Viễn thông và Internet (Thông tin truyền thông) (04)</i>	
16	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	
17	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	
18	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Quyết định số 1874/QĐ-UBND ngày 29/6/2018
19	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	
C	<i>Xuất bản (Thông tin truyền thông) (02)</i>	
20	Khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy	
21	Thay đổi thông tin khai báo dịch vụ photocopy	
V	Lĩnh vực Lao động - Thương binh và xã hội (52)	
***	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện (28)	
A	Người có công (02)	

1	Cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sĩ và hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ	Quyết định số 2127/QĐ-UBND ngày 26/7/2018
2	Hỗ trợ người có công đi làm phương tiện, dụng cụ trợ giúp chỉnh hình; đi điều trị phục hồi chức năng	
B	Lĩnh vực giảm nghèo (01)	
3	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	Quyết định số 2127/QĐ-UBND ngày 26/7/2018
C	Bảo vệ chăm sóc trẻ em (02)	
4	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	Quyết định số 2127/QĐ-UBND ngày 26/7/2018
5	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế	Quyết định số 1066/QĐ-UBND ngày 20/4/2018
D	Bảo trợ xã hội (15)	
6	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả người khuyết tật, người khuyết tật mang thai nuôi con dưới 36 tháng tuổi)	Quyết định số 2127/QĐ-UBND ngày 26/7/2018
7	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	
8	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	
9	Hỗ trợ kinh phí nhận nuôi dưỡng, chăm sóc đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp	
10	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả đối tượng khuyết tật đặc biệt nặng)	
11	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội được trợ giúp thường xuyên tại cộng đồng	
12	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với hộ gia đình có người khuyết tật đặc biệt nặng	
13	Trợ giúp xã hội đột xuất đối với người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc	QĐ số 1066/QĐ-UBND ngày 20/4/2018
14	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Quyết định số 382/QĐ-UBND ngày 01/02/2018
15	Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	
16	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	
17	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	
18	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp	

19	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	
20	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	
E	Đào tạo nghề (04)	
21	Hỗ trợ cho người lao động thuộc đối tượng là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Quyết định số 1064/QĐ-UBND ngày 20/4/2018
22	Gửi thang lương, bảng lương, định mức lao động	Quyết định số 1606/QĐ-UBND ngày 06/06/2018
23	Giải thể tranh chấp lao động tập thể về quyền	
24	Hỗ trợ chi phí huấn luyện trực tiếp cho người lao động ở khu vực không có hợp đồng lao động	Quyết định số 1428/QĐ-UBND ngày 23/05/2018
F	Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội	
25	Hỗ trợ văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	Quyết định số 3569/QĐ-UBND ngày 27/11/2017
G	Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp	
26	Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	
27	Miễn nhiệm Chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Quyết định số 1195/QĐ-UBND ngày 04/5/2018
28	Cách chức Chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	
***	TTHC LIÊN THÔNG (24)	
A	Bảo trợ xã hội (02)	
1	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	QĐ số 1593/QĐ-UBND ngày 10/10/2017
2	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	
B	Người có công (22)	
3	Trợ cấp một lần đối với người có công giúp đỡ cách mạng	QĐ số 3554/QĐ-UBND ngày 23/11/2016
4	Trợ cấp hàng tháng đối với người có công giúp đỡ cách mạng	
5	Trợ cấp mai táng phí và trợ cấp một lần khi người có công với cách mạng từ trần	
6	Trợ cấp tiền tuất hàng tháng cho thân nhân khi người có công với cách mạng từ trần	
7	Mua bảo hiểm y tế cho người có công	
8	Cấp lại sổ lĩnh tiền trợ cấp ưu đãi hàng tháng cho người có công với cách mạng	
9	Giải quyết chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ	
10	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	

11	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	
12	Giải quyết chế độ cho người hoạt động cách mạng bị địch bắt tù đày đối với trường hợp đã hưởng trợ cấp một lần	
13	Giải quyết chế độ cho người hoạt động cách mạng bị địch bắt tù đày đối với trường hợp chưa hưởng trợ cấp một lần	
14	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	
15	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, người có công giúp đỡ cách mạng đã chết	
16	Giải quyết hưởng chế độ một lần đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước, hiện đã về gia đình	
17	Giải quyết hưởng chế độ bảo hiểm y tế đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước	
18	Giải quyết hưởng chế độ mai táng phí đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước	
19	Giải quyết chế độ, chính sách đối với người tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc	
20	Trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia nước bạn Lào, Campuchia	
21	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến	
22	Xét duyệt và đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng	
23	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp truy tặng hoặc tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng	
24	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh	
VI	Lĩnh vực Nội vụ (40)	
A	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội (09)	
1	Thành lập cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc UBND cấp huyện	Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày 09/9/2015
2	Thủ tục cho phép giải thể cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập hoạt động trên phạm vi cấp huyện	
3	Thủ tục cho phép thành lập cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập hoạt động trên phạm vi cấp huyện	
4	Thủ tục cho phép thay đổi Quy chế hoạt động cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập hoạt động trên phạm vi cấp huyện	

5	Thủ tục cho phép thay đổi Giám đốc cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập hoạt động trên phạm vi cấp huyện	
6	Thủ tục cho phép thay đổi tên cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập hoạt động trên phạm vi cấp huyện	
7	Thủ tục cho phép thay đổi trụ sở cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập hoạt động trên phạm vi cấp huyện	
8	Thủ tục Thành lập cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện	
9	Tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc UBND cấp huyện	
B	Lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (08)	
10	Thủ tục thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Luật tín ngưỡng, tôn giáo	
11	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	
12	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	
13	Thủ tục thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện	Quyết định 931/QĐ-UBND ngày 06/4/2018
14	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện	
15	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	
16	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	
17	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	
C	Lĩnh vực Thi đua, khen thưởng (08)	
18	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị	
19	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đột xuất	
20	Thủ tục tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” của Chủ tịch UBND huyện	Quyết định số 2404/QĐ-UBND, ngày 22/8/2018
21	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về khen thưởng đối ngoại	
22	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề	

23	Thủ tục tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"	
24	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về khen thưởng cho gia đình	
25	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị	
D	Lĩnh vực Hội (07)	
26	Thủ tục công nhận Ban vận động thành lập hội có phạm vi hoạt động trong huyện, thị xã, thành phố	
27	Thủ tục cho phép thành lập hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn	Quyết định số 2426/QĐ-UBND ngày 17/8/2016 (08 TTHC); Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 06/4/2018 bãi bỏ thủ tục số 03 trong Lĩnh vực Hội của Quyết định số 2426/QĐ-UBND (Còn 07 TTHC)
28	Thủ tục phê duyệt Điều lệ hội và công nhận Ban Lãnh đạo, Ban Kiểm tra (khi Hội có đề nghị công nhận) đối với hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn	
29	Thủ tục cho phép giải thể hội đối với hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn tự giải thể	
30	Thủ tục cho phép đổi tên và phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn	
31	Thủ tục cho phép chia, tách, sáp nhập, hợp nhất các tổ chức hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn	
32	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn	
E	Lĩnh vực Quỹ xã hội, từ thiện (08)	
33	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ quỹ đối với quỹ có phạm vi hoạt động trong huyện/thị xã/thành phố, xã/phường/thị trấn	
34	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ quỹ đối với quỹ có phạm vi hoạt động trong huyện/thị xã/thành phố, xã/phường/thị trấn	
35	Thủ tục cho phép giải thể quỹ trong trường hợp quỹ tự giải thể đối với quỹ có phạm vi hoạt động trong huyện/thị xã/thành phố, xã/phường/thị trấn	
36	Thủ tục cho phép quỹ được hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ đối với quỹ có phạm vi hoạt động trong huyện/thị xã/thành phố, xã/phường/thị trấn	Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày ngày 09/9/2015
37	Thủ tục cho phép quỹ được đổi tên và công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) đối với quỹ có phạm vi hoạt động trong huyện/thị xã/thành phố, xã/phường/thị trấn	
38	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ đối với quỹ có phạm vi hoạt động trong huyện/thị xã/thành phố, xã/phường/thị trấn	
39	Thủ tục cho phép thay đổi giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ đối với quỹ có phạm vi hoạt động trong huyện/thị xã/thành phố, xã/phường/thị trấn	
40	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ đối với quỹ có phạm vi hoạt động trong huyện/thị xã/thành phố, xã/phường/thị trấn	
VII	Lĩnh vực Tài chính – Kế hoạch (31)	
A	Lĩnh vực Đăng ký hộ kinh doanh (05)	

1	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	Quyết định số 4009/QĐ-UBND ngày 28/12/2017
2	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	
3	Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh	
4	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	
B	Lĩnh vực Hợp tác xã (19)	
6	Đăng ký hợp tác xã	Quyết định số 4009/QĐ-UBND ngày 28/12/2017
7	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	Quyết định số 1260/QĐ-UBND ngày 10/5/2018
8	Đăng ký thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của hợp tác xã	Quyết định số 4009/QĐ-UBND ngày 28/12/2017
9	Đăng ký khi hợp tác xã chia	
10	Đăng ký khi hợp tác xã tách	
11	Đăng ký khi hợp tác xã hợp nhất	
12	Đăng ký khi hợp tác xã sáp nhập	
13	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi bị mất)	
14	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị mất)	
15	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi bị hư hỏng)	
16	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị hư hỏng)	
17	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (Đối với trường hợp hợp tác xã giải thể tự nguyện)	
18	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	
19	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	
20	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã	
21	Tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	
22	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	
23	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi đổi từ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sang giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã)	
24	Thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã	
C	Lựa chọn nhà đầu tư (02)	
25	Giải quyết kiến nghị trong quá trình lựa chọn nhà thầu	Quyết định số 4009/QĐ-UBND ngày 28/12/2017
26	Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà đầu tư	
D	Đấu thầu, lựa chọn nhà thầu (02)	

27	Giải quyết kiến nghị trong quá trình lựa chọn nhà thầu	Quyết định số 4009/QĐ-UBND ngày 28/12/2017
28	Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu	
E	Quản lý công sản (3)	
29	Mua hóa đơn lẻ	Quyết định số 1393/QĐ-UBND ngày 23/5/2018
30	Mua quyền hóa đơn	
31	Thanh toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công	
VIII	Lĩnh vực Kinh tế và Hạ tầng (46)	
A	Lĩnh vực Công thương (15)	
1	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 13/3/2018
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	
3	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	
4	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	
5	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	
6	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	
7	Cấp lại Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	
8	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	
9	Cấp Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	
10	Cấp lại Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	
11	Cấp sửa đổi, bổ sung Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	
12	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	
13	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	Quyết định số 3128/QĐ-UBND ngày 19/10/2018
14	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	
15	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	
B	Lĩnh vực Xây dựng (09)	
16	Cấp giấy phép xây dựng (Giấy phép xây dựng mới, giấy phép sửa chữa, cải tạo, giấy phép di dời công trình) đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh (Trường hợp cấp phép xây dựng công trình)	Quyết định số 3988/QĐ-UBND ngày 27/12/2017
17	Cấp giấy phép xây dựng (Giấy phép xây dựng mới, giấy phép sửa chữa, cải tạo, giấy phép di dời công trình) đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh (Trường hợp cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ)	

18	Thủ tục thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước)	
19	Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh (Trường hợp điều chỉnh giấy phép xây dựng công trình)	
20	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình xây dựng (đối với công trình cấp III và cấp IV)	
21	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình xây dựng (đối với công trình cấp II)	
22	Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh (Trường hợp gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng công trình, nhà ở riêng lẻ)	
23	Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh (Trường hợp điều chỉnh giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ)	
24	Cấp giấy phép xây dựng có thời hạn công trình, nhà ở riêng lẻ	
C	Lĩnh vực Hạ tầng giao thông (07)	
25	Cấp giấy phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường không vào mục đích giao thông đối với: Điểm trông, giữ xe ô tô phục vụ các hoạt động văn hóa, thể thao, diễu hành, lễ hội; điểm trung chuyển rác thải sinh hoạt của doanh nghiệp vệ sinh môi trường đô thị; Tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; điểm trông, giữ xe phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao, diễu hành, lễ hội; điểm trung chuyển vật liệu, phế thải xây dựng để phục vụ thi công công trình của hộ gia đình	
26	Cấp giấy phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, lề đường - hè phố: Làm bãi đỗ xe, giữ xe công cộng tạm thời phục vụ nhu cầu kinh doanh hàng hóa, dịch vụ của tổ chức, cá nhân; sử dụng tạm thời một phần hè phố làm nơi kinh doanh, buôn bán cho hộ gia đình và cá nhân; bố trí ki ốt tạm thời, lắp đặt tạm thời các biển hiệu, biển quảng cáo, mái che, mái che di động phục vụ nhu cầu kinh doanh, lễ hội, hoạt động du lịch, bưu chính, viễn thông	
27	Cấp phép thi công công trình trong phạm vi đất dành cho đường bộ của hệ thống đường đô thị thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện quản lý	
28	Cấp giấy phép thi công cải tạo vỉa hè đối với đường đô thị thuộc thẩm quyền UBND cấp huyện quản lý	
29	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng công trình theo tuyến trong đô thị	

30	Thủ tục cấp giấy phép sử dụng tạm thời một phần hè phố không vào mục đích giao thông để thực hiện: tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước; điểm trông, giữ xe phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao, diễu hành, lễ hội; điểm trung chuyển vật liệu, phế thải xây dựng để phục vụ thi công công trình của hộ gia đình	
31	Cấp giấy phép sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường để trông, giữ xe có thu phí	
D	Lĩnh vực Quy hoạch – Kiến trúc (04)	
32	Cấp giấy phép quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện quản lý	Quyết định số 3988/QĐ-UBND ngày 27/12/2017
33	Thẩm định, đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện	
34	Thủ tục thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện (Trường hợp thẩm định quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù, điểm dân cư nông thôn theo Luật Xây dựng và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP)	
35	Thủ tục thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện (Trường hợp Thẩm định quy hoạch chi tiết theo Luật Quy hoạch đô thị và Nghị định số 37/2010/NĐ-CP)	
E	Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật (01)	
36	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh	Quyết định số 3988/QĐ-UBND ngày 27/12/2017
F	Lĩnh vực Nhà ở (01)	
37	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh	Quyết định số 3988/QĐ-UBND ngày 27/12/2017
G	Lĩnh vực Đường thủy nội địa (09)	
38	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	Quyết định số 3087/QĐ-UBND ngày 16/10/2018
39	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	
40	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	
41	Xóa đăng ký phương tiện	
42	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	
43	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	
44	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	
45	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	
46	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện	

	sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	
IX	Lĩnh vực Tư pháp (32)	
A	Lĩnh vực Chứng thực (12)	
1	Cấp bản sao từ sổ gốc	
2	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	
3	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	
4	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	
5	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	Quyết định số 1530/QĐ-UBND ngày 01/6/2018
6	Sửa lỗi sai trong hợp đồng, giao dịch	
7	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	
8	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp	
9	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp	
10	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản	
11	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản	
12	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản	
B	Lĩnh vực Hộ tịch (16)	
13	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch	
14	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	
15	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	
16	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	
17	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	
18	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	Quyết định số 1191/QĐ-UBND ngày 27/4/2017
19	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	
20	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	
21	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc	
22	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	

23	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	
24	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	
25	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	
26	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	
27	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	
28	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	
C	Lĩnh vực Bồi thường (01)	
29	Thủ tục Phục hồi danh dự	Quyết định số 3271/QĐ-UBND ngày 30/10/2018
D	Lĩnh vực Phổ biến GDPL (02)	
30	Thủ tục công nhận báo cáo viên pháp luật	Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 26/01/2018
31	Thủ tục miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật	
E	Lĩnh vực Hòa giải cơ sở (01)	
32	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	Quyết định số 2953/QĐ-UBND ngày 04/10/2018
X	Lĩnh vực Y tế (04)	
1	Thủ tục cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với tổ chức thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện	
2	Thủ tục cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với cá nhân thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện	
3	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống (cho các đối tượng được quy định tại Khoản 2 Điều 5 Thông tư 47/2014/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2014 và cho cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có quy mô kinh doanh trên 200 suất ăn/lần phục vụ)	Quyết định số 3096/QĐ-UBND ngày 17/10/2018
4	Cấp đổi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống (cho các đối tượng được quy định tại Khoản 2 Điều 5 Thông tư 47/2014/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2014 và cho cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có quy mô kinh doanh trên 200 suất ăn/lần phục vụ)	
XI	Lĩnh vực Thanh tra (10)	
A	Lĩnh vực Khiếu nại, tố cáo (05)	
1	Thủ tục xử lý đơn tại cấp huyện	
2	Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp huyện	
3	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần 2 tại cấp huyện	
4	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp huyện	
5	Thủ tục tiếp công dân tại cấp huyện	Quyết định số 474/QĐ-UBND ngày 09/02/2018

B	<i>Lĩnh vực Phòng, chống tham nhũng (05)</i>	
1	Thủ tục Thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập	
2	Thủ tục Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	
3	Thủ tục Xác minh tài sản, thu nhập	
4	Thủ tục Tiếp nhận yêu cầu giải trình	
5	Thủ tục Thực hiện việc giải trình	

Tổng cộng: 321 TTHC